

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch cung cấp điện năm 2016
trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Thông tư số 09/2010/TT-BCT ngày 03 tháng 3 năm 2010 của Bộ Công Thương về việc quy định trình tự, thủ tục lập, phê duyệt và giám sát thực hiện kế hoạch vận hành hệ thống điện quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 34/2011/TT-BCT ngày 07 tháng 9 năm 2011 của Bộ Công Thương về việc Quy định về việc lập và thực hiện kế hoạch cung ứng điện khi hệ thống điện quốc gia thiếu nguồn điện;

Căn cứ Quyết định số 13549/QĐ-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt Kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện năm 2016;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại công văn số 113/SCT-QLĐ ngày 21 tháng 01 năm 2016 về việc phê duyệt Kế hoạch cung cấp điện năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch cung cấp điện năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, với các nội dung chính như sau:

I. Yêu cầu chung:

1. Đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục, ổn định, tiết kiệm để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương, đời sống, sinh hoạt của nhân dân và hoạt động của các cơ quan, doanh nghiệp, đặc biệt là khách hàng sử dụng điện ưu tiên, quan trọng và các sự kiện chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh. Hạn chế tối đa phạm vi mất điện và mức độ ảnh hưởng, tránh tình trạng mất điện diện rộng, kéo dài. Đảm bảo tính công bằng, luân phiên hợp lý trong trường hợp phải sa thải phụ tải.

2. Ngoại trừ trường hợp mất cân đối cung cầu dự kiến kéo dài do nguồn cung cấp điện theo kế hoạch không đủ nhu cầu phụ tải, không thực hiện điều hòa, tiết giảm các thành phần phụ tải trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

3. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch tiết kiệm điện, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện tiết kiệm điện trong sử dụng điện.

4. Thực hiện phương án cung cấp điện phục vụ chong đèn thanh long mùa vụ năm 2015 theo Công văn số 544/UBND-KTN ngày 26/02/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Tiếp tục triển khai và thực hiện các chỉ đạo, yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại: Kế hoạch số 4958/KH-UBND ngày 30 tháng 06 năm 2009 về việc thực hiện tiết kiệm điện trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2111 về việc tăng cường tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2012 về việc Ban hành Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Bình Thuận đến năm 2017.

II. Kế hoạch cung cấp điện năm 2016:

1. Hệ thống điện vận hành bình thường:

- Đảm bảo cung cấp đủ điện cho phát triển kinh tế xã hội và đời sống nhân dân, không thực hiện điều hòa tiết giảm phụ tải.

- Kế hoạch điện thương phẩm năm 2016 là 1.899.492.000 kWh, kế hoạch cung cấp điện hàng tháng và điện thương phẩm của 5 thành phần (*theo Bảng 1 và 2 phụ lục đính kèm Quyết định này*).

2. Trường hợp hệ thống điện mất cân đối cung cầu trong ngắn hạn:

a) Phương án thực hiện:

Tùy theo mức công suất cắt yêu cầu, phương án giảm các mức 5%, 10%, 15%, 20%, 25% và 30% công suất ở từng thời điểm, cụ thể :

- Trường hợp mất cân đối cung cầu trong khoảng thời gian từ 9 giờ đến 11 giờ: Thực hiện tiết giảm công suất theo Bảng 3 phụ lục đính kèm Quyết định này.

- Trường hợp mất cân đối cung cầu trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 21 giờ: Thực hiện tiết giảm công suất theo Bảng 4 phụ lục đính kèm Quyết định này.

- Trong trường hợp cắt tải khẩn cấp theo lệnh Điều độ miền, Công ty Điện lực Bình Thuận sa thải các tuyến đường dây 22kV không thuộc diện ưu tiên trước, sau đó cắt tải theo yêu cầu với mức cắt theo phương án đã lập và tiến hành tái lập tuyến đã cắt.

- Công ty Điện lực Bình Thuận (PCBT) chỉ đạo các đơn vị tăng cường nhân lực ứng trực, các phương tiện thông tin liên lạc, phương tiện đi lại phục vụ cho việc thao tác khi có mệnh lệnh cắt tải từ Điều độ miền hoặc cắt tải theo kế hoạch trong thời gian ngắn nhất, lập kế hoạch bảo trì bảo dưỡng đường dây, thí nghiệm thiết bị kết hợp cắt điện công tác và cắt điện khi thiếu hụt công suất hợp lý tránh mất điện một khu vực nhiều lần.

- Việc thực hiện điều hòa phải đảm bảo tính công bằng, luân phiên hợp lý trong trường hợp phải sa thải phụ tải khi xảy ra mất cân đối cung cầu.

b) Công tác chuẩn bị:

- Rà soát, cập nhật đầy đủ danh sách thứ tự ưu tiên các phát tuyến trung thế 22kV trên địa bàn tỉnh Bình Thuận đã được phê duyệt kèm theo Quyết định số 1452/QĐ-UBND ngày 26/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 260/SCT-QLĐ ngày 04/02/2015 của Sở Công thương về việc cập nhật, bổ sung danh sách thứ tự ưu tiên các phát tuyến 22 kV tỉnh Bình Thuận.

- Rà soát, cập nhật đầy đủ danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng được cấp điện theo thứ tự ưu tiên trên địa bàn tỉnh Bình Thuận đã được phê duyệt kèm theo Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 26/4/2014 và Quyết định số 617/QĐ/UBND ngày 10/03/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 259/SCT-QLĐ ngày 04/02/2015 của Sở Công thương về việc cập nhật, bổ sung danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng.

- Tiến hành rà soát, cập nhật phụ tải các tuyến, phân đoạn và trạm biến áp.

- Phân nhóm phụ tải theo từng mức công suất tiết giảm như dự kiến để chủ động thực hiện khi xảy ra mất cân đối cung cầu trên hệ thống.

- Tổng hợp số lượng phát tuyến và công suất mất theo các thời điểm điển hình ứng với các mức sa thải tần số

- Phân công nhân sự tăng cường để thực hiện việc điều hòa công suất.

3. Trường hợp hệ thống điện mất cân đối cung cầu trong dài hạn:

a) Phương án thực hiện:

- Trong phương án cấp điện cho trường hợp mất cân đối cung cầu dự kiến kéo dài trong nhiều ngày do nguồn cung theo kế hoạch không đủ nhu cầu phụ tải, PCBT tính toán tập trung vào công tác tiết giảm nhu cầu điện ở các phụ tải là khách hàng lớn của PCBT.

- PCBT trực tiếp làm việc với khách hàng lớn để ký kết lại phụ lục hợp đồng, với dự kiến khách hàng phải có biện pháp tiết giảm tương ứng hai mức 10% và 15% sản lượng (không bao gồm sản lượng điện tiết kiệm), riêng công suất sử dụng dự kiến phải tiết giảm so với công suất lớn nhất của đơn vị theo

ba mức 5%, 10% và 15%. Thông báo yêu cầu tiết giảm (10%, 15% sản lượng và 5%, 10%, 15% công suất) tới khách hàng theo quy định.

Dự kiến các mức công suất và sản lượng tiết giảm như sau:

+ Mức 1 (tiết giảm 10%):

- Công suất tiết giảm : 4,267 MW

- Sản lượng trung bình ngày : 55.043 kWh

+ Mức 2 (tiết giảm 15%):

- Công suất tiết giảm : 6,400 MW

- Sản lượng trung bình ngày : 82.564 kWh

- Bên cạnh đó, huy động công suất diesel từ khách hàng trong trường hợp xảy ra mất cân đối cung cầu hệ thống điện miền Nam với mức công suất dự kiến là 6.749 kW.

- Thông báo yêu cầu tiết giảm sản lượng với mức 1 là 10%, mức 2 là 15% tới khách hàng thực hiện theo chương trình CMIS 2.0 đang vận hành. Hình thức kiểm soát sản lượng theo tần suất 3 ngày một lần hay 1 tuần một lần,... tùy theo mức độ căng thẳng của tình trạng thiếu hụt nguồn theo chỉ đạo cụ thể của Tổng Công ty Điện lực miền Nam.

- Thỏa thuận với khách hàng trường hợp khách hàng sử dụng điện vượt sản lượng thì sẽ tự điều chỉnh bù vào thời gian sau đó.

b) Công tác chuẩn bị:

- Ký lại phụ lục hợp đồng mua bán điện năm 2016 đối với khách hàng (có từ hai phân kỳ ghi chỉ số trong tháng trở lên) có công suất và sản lượng theo từng tháng thay đổi tăng trên 3%

- Rà soát khách hàng lớn đã ký kết lại phụ lục hợp đồng mua bán điện có thỏa thuận các mức giảm sản lượng: mức 1 là 10%, mức 2 là 15% nhu cầu thực tế đã được xác định.

- Thống kê nguồn Diesel dự phòng các khách hàng lớn.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Công ty Điện lực Bình Thuận (PCBT) có trách nhiệm:

1.1. Căn cứ kế hoạch cung cấp điện năm 2016 cho các thành phần phụ tải trên địa bàn tỉnh Bình Thuận đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, xây dựng kế hoạch cung cấp điện theo các thành phần phụ tải của tuần, tháng tới, phân bổ sản lượng điện cho các Điện lực trực thuộc thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công thương; tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch cung cấp điện, cắt giảm điện trong trường hợp phân bổ công suất khi thiếu điện.

1.2. Lập phương án cấp điện phù hợp với mức phân bổ công suất, bố trí thực hiện cắt tiết giảm điện một cách hợp lý sao cho phải bảo đảm: Ưu tiên cấp điện theo danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định; ưu tiên phục vụ tưới tiêu, sản xuất và các hoạt động thiết yếu khác, nhất là các khu - cụm công nghiệp tập trung, các khu du lịch trọng điểm, phục vụ các sự kiện quan trọng của tỉnh; cắt giảm điện trên nguyên tắc luân phiên, công bằng, tránh tình trạng cắt điện trên diện rộng và kéo dài ở một khu vực ảnh hưởng đến sinh hoạt của nhân dân và sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp;

1.3. Thực hiện việc ngừng, giảm mức cung cấp điện theo kế hoạch, đột xuất, khẩn cấp đúng các quy định của Thông tư số 30/2013/TT-BCT ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Bộ Công thương về việc Quy định điều kiện, trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện và Thông tư số 09/2010/TT – BCT ngày 03 tháng 3 năm 2010 của Bộ Công thương quy định trình tự, thủ tục lập, phê duyệt và giám sát thực hiện kế hoạch vận hành hệ thống điện quốc gia. Đảm bảo thông tin cung cấp điện đến khách hàng kịp thời, đúng quy định; Thông báo kịp thời, chính xác lịch cắt điện trên các phương tiện thông tin đại chúng để các đơn vị, tổ chức chủ động trong việc sắp xếp, tổ chức sản xuất; Đồng thời báo cáo Sở Công thương biết để kiểm tra, giám sát. Xử lý nghiêm các đơn vị điện lực và cán bộ, nhân viên thực hiện sai các quy định nêu trên.

1.4. Thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình cấp điện của các trạm nguồn và các tuyến đường dây trên địa bàn tỉnh, có biện pháp xử lý kịp thời khi xảy ra quá tải. Rà soát khối lượng phụ tải (công suất max) hiện hữu của tỉnh, cân đối công suất nguồn hiện hữu của tỉnh hoặc mức công suất được phân bổ trong năm 2016 để cân nhắc, xem xét khả năng và có phương án giải quyết cấp phụ tải phù hợp.

1.5. Xem xét, cân đối việc cấp mới phụ tải, đặc biệt là phụ tải thanh long cho phù hợp với khả năng cấp nguồn điện của tỉnh và các quy định hiện hành.

1.6. Kiểm tra, rà soát các tuyến đường dây, trạm biến áp bị quá tải hoặc không đảm bảo an toàn, kiến nghị, cân đối nguồn vốn đầu tư cải tạo, nâng cấp, phát triển mới lưới điện; đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành đóng điện các công trình điện (220 kV, 110 kV, 22 kV) theo kế hoạch đúng tiến độ nhằm hỗ trợ hệ thống nguồn, đảm bảo cấp đủ điện cho các thành phần phụ tải trên địa bàn tỉnh, đáp ứng nhu cầu của địa phương, đảm bảo an toàn, liên tục và hiệu quả.

1.7. Làm việc trực tiếp, ký kết mức tiết giảm điện thích hợp khi thiếu điện với các tổ chức, cá nhân có phụ tải cao và có đăng ký biểu đồ phụ tải vào giờ cao điểm và thấp điểm theo các quy định hiện hành, các đơn vị quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng để cùng ký bản thỏa thuận, cam kết

đăng ký tiết kiệm điện năng sử dụng phục vụ cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ,... trên cơ sở:

- + Hợp lý hóa sản xuất, đổi mới công nghệ để tiết kiệm điện, dịch chuyển giờ sản xuất, hạn chế sản xuất vào giờ cao điểm;

- + Thỏa thuận điện năng tiết kiệm hợp lý theo từng thời điểm, phù hợp nhu cầu, đặc điểm phụ tải và quy trình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;

- + Thỏa thuận điều chỉnh kế hoạch sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp để giảm công suất tiêu thụ điện tại các giờ cao điểm khi xảy ra thiếu điện;

- + Thỏa thuận sử dụng nguồn điện dự phòng tại chỗ để khai thác các nguồn điện trong trường hợp xảy ra thiếu điện.

1.8. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tiết kiệm điện bằng nhiều hình thức. Phổ biến và thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc tăng cường thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Bình Thuận và Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 29/6/2013 về việc ban hành Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Bình Thuận đến năm 2017.

1.9. Tăng cường kiểm tra, xử lý các vi phạm trong sử dụng điện, nhất là các vi phạm về đăng ký biểu đồ phụ tải, sử dụng điện cho pa nô, quảng cáo, chiếu sáng biển hiệu sai quy định; nếu vi phạm thì lập biên bản, ngừng cung cấp điện ngay và chuyển cơ quan có thẩm quyền xử phạt theo quy định.

1.10. Vận động khách hàng tự tiết giảm, sử dụng đèn compact, sử dụng điện trong mức được giao; khuyến khích khách hàng chong đèn sản xuất thanh long trái vụ sử dụng và thay thế dần các bóng đèn sợi đốt (đèn tròn) bằng các bóng đèn compact tiết kiệm điện để chong đèn thanh long; khuyến khích các khách hàng tự trang bị máy phát điện và sử dụng nguồn điện từ máy phát trong thời gian ngưng cấp điện cho mùa vụ.

1.11. Trong trường hợp xảy ra các yếu tố bất thường, nhu cầu điện tăng cao đột biến hoặc có sự điều chỉnh của Tổng Công ty Điện lực miền Nam (do hệ thống điện quốc gia thiếu nguồn điện), mất cân đối cung cầu dự kiến kéo dài trong nhiều ngày do nguồn cung theo kế hoạch không đủ nhu cầu phụ tải hoặc mất cân đối cung cầu trong ngắn hạn, dẫn đến thiếu hụt về công suất, sản lượng tại khu vực tỉnh Bình Thuận, phải thực hiện điều hòa, tiết giảm công suất, sản lượng điện, cắt tải theo mức tần số, sa thải phụ tải tự động và khẩn cấp theo yêu cầu của đơn vị điều độ hệ thống điện có thẩm quyền, PCBT lập và thực hiện phương án sa thải các phát tuyến 22kV không thuộc diện ưu tiên, tiết giảm công suất cắt khẩn cấp và sản lượng theo các mức tỷ lệ (%) thích hợp để đảm bảo an toàn cho hệ thống điện toàn tỉnh.

PCBT có trách nhiệm kịp thời báo cáo Ban điều hành cung ứng điện tỉnh Bình Thuận và Sở Công thương để báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện theo quy định.

1.12. Kiểm soát và thực hiện tốt phương án giảm tải đã thỏa thuận với khách hàng lớn, khách hàng quan trọng.

1.13. Tiếp nhận trả lời khách hàng, giải thích, xử lý, giải quyết nhanh các thắc mắc, khiếu nại của khách hàng sử dụng điện, tránh gây bức xúc.

1.14. Định kỳ hàng tuần, tháng, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công thương về tình hình cung ứng điện trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư số 34/2011/TT-BCT ngày 07 tháng 9 năm 2011 của Bộ Công thương về việc lập và thực hiện kế hoạch cung ứng điện khi hệ thống điện quốc gia thiếu nguồn điện.

1.15. Quan tâm, triển khai thực hiện đúng các nội dung quy định tại Thông tư 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 01 năm 2015 của Bộ Công thương Quy định hệ thống điện phân phối.

2. Sở Công thương có trách nhiệm:

2.1. Tổ chức, chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch này.

2.2. Phối hợp với PCBT và các đơn vị liên quan tuyên truyền, khiển trai thực hiện các quy định về thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh; kiểm tra, giám sát, xử lý các vi phạm trong sử dụng điện và thực hiện tiết kiệm điện.

2.3. Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện cung cấp điện của PCBT để đảm bảo cung cấp điện theo kế hoạch đã được lập, phê duyệt và các quy định hiện hành. Giải quyết các khiếu nại của khách hàng sử dụng điện về tình trạng cung cấp điện không tuân thủ các quy định trên địa bàn tỉnh. Trường hợp cần thiết, kịp thời báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công thương, Giám đốc Công ty Điện lực Bình Thuận căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Tổng Công ty Điện lực Miền Nam;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố;
- Lưu: VT, KTN. Thuận (06b)



CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Hai

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 449 /QĐ-UBND
ngày 16 tháng 02 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận)

Bảng 1: Kế hoạch cung cấp điện hàng tháng

Đơn vị: kWh

	Điện nhận lưới	Điện nhận Diesel	Điện nhận phong điện	Điện thương phẩm
Tháng 1	198.479.000	727.120	283.280	182.785.000
Tháng 2	199.397.000	726.420	333.280	183.335.000
Tháng 3	203.797.000	890.370	336.000	183.732.000
Tháng 4	179.917.000	1.042.040	267.920	165.341.000
Tháng 5	128.870.000	1.259.540	250.800	119.759.000
Tháng 6	125.021.000	1.068.270	278.160	116.818.000
Tháng 7	114.248.000	917.920	361.440	106.621.000
Tháng 8	120.971.000	895.060	454.160	112.855.000
Tháng 9	155.922.000	1.173.960	280.320	144.689.000
Tháng 10	190.237.000	1.223.480	199.920	176.307.000
Tháng 11	219.430.000	529.090	469.530	203.416.000
Tháng 12	221.689.000	546.730	485.190	203.834.000
06 tháng mùa khô	1.222.709.000	4.461.770	2.175.200	1.122.443.000
06 tháng mùa mưa	835.269.000	6.538.230	1.824.800	777.049.000
Tổng	2.057.978.000	11.000.000	4.000.000	1.899.492.000

Bảng 2: Điện thương phẩm của 5 thành phần

Đơn vị: kWh

	Nông, lâm nghiệp, thủy sản	Công nghiệp xây dựng	T.nghiệp, k.sản, nhà hàng	Quản lý tiêu dùng	Khác
Tháng 1	1.269.880	97.588.670	14.323.570	66.084.280	3.518.610
Tháng 2	1.273.700	97.882.310	14.366.670	66.283.120	3.529.190
Tháng 3	1.276.460	98.094.270	14.397.780	66.426.660	3.536.830
Tháng 4	1.148.690	88.275.340	12.956.610	59.777.550	3.182.820
Tháng 5	832.010	63.939.170	9.384.670	43.297.790	2.305.360
Tháng 6	811.580	62.368.970	9.154.200	42.234.500	2.248.730
Tháng 7	740.740	56.924.810	8.355.140	38.547.870	2.052.450
Tháng 8	784.050	60.253.130	8.843.650	40.801.710	2.172.460
Tháng 9	1.005.210	77.249.260	11.338.260	52.311.010	2.785.260
Tháng 10	1.224.870	94.130.070	13.815.940	63.742.210	3.393.920
Tháng 11	1.413.210	108.603.530	15.940.280	73.543.230	3.915.750

Tháng 12	1.416.110	108.826.700	15.973.030	73.694.350	3.923.800
Tổng	13.196.510	1.014.136.230	148.849.800	686.744.280	36.565.180

Bảng 3: Trường hợp mất cân đối cung cầu trong khoảng thời gian từ 9 giờ đến 11 giờ:

Điện lực	Công suất vận hành (MW)	CS CẮT KHẢN CẤP KHI CÓ LỆNH CỦA ĐIỀU ĐỘ (MW)					
		9h - 11h	5%	10%	15%	20%	25%
Phan Thiết	89	4.45	8.9	13.35	17.8	22.25	26.7
Hàm T. Bắc	29	1.45	2.9	4.35	5.8	7.25	8.7
Tuy Phong	38	1.9	3.8	5.7	7.6	9.5	11.4
Hàm Tân	29	1.45	2.9	4.35	5.8	7.25	8.7
Đức Linh	28	1.4	2.8	4.2	5.6	7	8.4
PCBT	213	10.65	21.3	32	42.6	53.3	63.9

Bảng 4: Trường hợp mất cân đối cung cầu trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 21 giờ :

Điện lực	Công suất vận hành (MW)	CS CẮT KHẢN CẤP KHI CÓ LỆNH CỦA ĐIỀU ĐỘ (MW)					
		14h - 21h	5%	10%	15%	20%	25%
Phan Thiết	104	5.2	10.4	15.6	20.8	26	31.2
Hàm T. Bắc	27	1.35	2.7	4.05	5.4	6.75	8.1
Tuy Phong	35	1.75	3.5	5.25	7	8.75	10.5
Hàm Tân	29	1.45	2.9	4.35	5.8	7.25	8.7
Đức Linh	26	1.3	2.6	3.9	5.2	6.5	7.8
PCBT	221	11.05	22.1	33.2	44.2	55.3	66.3